

7. Rác



Rác thải của mỗi gia đình đều phải được chia theo chủng loại rác, bỏ vào túi rác đã quy định, vứt vào đúng địa điểm, thời gian, thứ ngày đã được quy định sẵn.

Chủng loại ... Rác gia đình, Chai thủy tinh • Lon kim loại • Giấy cũ • Chai nhựa, Sắt thép vụn, Rác kích cỡ lớn v.v...

Địa điểm • Thời gian • Thứ ngày... Có sai khác tùy theo địa phương bạn đang sinh sống.

※Hãy hỏi thêm thông tin chi tiết tại ủy ban hành chính nơi bạn đang sinh sống.

家で出たごみは、種類ごとに、決められた場所、時間、曜日に決められた袋に入れて出さなければなりません。

種類・・・家庭ごみ、びん・缶・古紙、ペットボトル、金属類、粗大ごみなど

場所・時間・曜日・・・住んでいる地域によって異なります。

※詳しくは住んでいる地域の役所に聞いてください。

8. Các thiên tai như Động đất • Bão • Mưa lớn v.v...

地震・台風・大雨などの災害

Tại Nhật có xảy ra nhiều thảm họa thiên nhiên.

- Chúng ta không biết được khi nào thì động đất xảy ra. Nên chuẩn bị nhiều việc trước khi động đất xảy ra.
- Hãy xem NEWS WEB EAZY.
- Hãy thường xuyên kiểm tra dự báo thời tiết.
- Cũng hãy xem Withnews/thông tin tiếng Nhật dễ hiểu.
- Hãy tải ngay trang web bên dưới về.

日本では自然災害が多く発生します。

地震はいつ起きるかわかりません。地震が起きる前に準備しておくことがあります。

・NEWS WEB EAZY を見てください。

・天気予報もよく確認してください。

・やさしい日本語ニュース／withnews も見るようにしてください。

・下のサイトをすぐにダウンロードしてください。



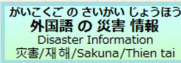
Safety tips



Thông tin phòng chống thiên tai
Hướng dẫn nơi ty nạn toàn quốc
防災情報 全国避難所ガイド



Tin nhanh phòng chống thiên tai
Yahoo!防災速報



Trang web thông tin thiên tai dành cho người nước ngoài tại tỉnh Akita
あきた県 外国人向け災害情報サイト
秋田県の外国人向け災害情報サイト



Facebook của Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Akita
あきた県国際交流協会 (AIA) の FB

AIA chúng tôi sẽ chia sẻ thông tin thiên tai chẳng hạn như Động đất hoặc Bão, Mưa lớn, Bệnh truyền nhiễm qua hộp thư điện tử. Hãy đăng ký địa chỉ email của bạn từ đường link URL bên dưới.



AIA では、地震や台風、大雨、感染症などの災害情報をメールでお知らせします。下の URL から自分のアドレスを登録してください。

9. Ngoài ra

その他

※ Thông tin đăng tải trên tạp chí thông tin sinh hoạt “えいあいえい” dành cho người nước ngoài được AIA phát hành.

※AIA発行の外国人向け生活情報誌『えいあいえい』に掲載しているものです。

Cách ngồi xe đạp
自転車の乗り方



Danh bạ các lớp học tiếng Nhật
日本語教室一覧

Pháp nhân công ích Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Akita (AIA)

公益財団法人 秋田県国際交流協会

Tư vấn bằng
điện thoại

018-884-7050

〒010-0001 秋田市中通2-3-8 アトリオン 1階
Akita shi, chou dori 2-3-8 tòa nhà ATORION Tầng 1
【Số điện thoại】018-893-5499
【Số FAX】018-825-2566
【Thư điện tử】aia@ajahome.or.jp
【Thời gian mở cửa】月(Thứ 2)～金(Thứ 6),
第3土(Thứ 7 tuần thứ 3) / 9:00-17:45



Tiếng Việt

Bản tin
số 23

Tài liệu phát miễn phí!

生活情報誌
えいあいえい!!!

《Mục lục》

- 1 Đăng ký cư trú
 - 2 Chế độ My number, Tiền thuế
 - 3 Hưu trí công cộng, Bảo hiểm y tế công cộng, Hội phường xã • Hội tự trị
 - 4 Rác, Các thiên tai như Động đất • Bão • Mưa lớn v.v..., Ngoài ra
- 《自次》
- 1 住民登録
 - 2 マイナンバー制度、税金
 - 3 公的年金、公的医療保険、町内会・自治会
 - 4 ごみ、地震・台風・大雨などの災害、その他



Gửi các bạn nước ngoài người sẽ bắt đầu cuộc sống mới tại tỉnh AKITA

Chúng tôi sẽ truyền đạt những thông tin như làm thủ tục tại ủy ban hành chính v.v...để các bạn có cuộc sống an tâm • an toàn.

あきた県 であら せいかつ はじ がいこくじん かた
秋田県で新しい生活を始める外国人の方へ

あんしん あんぜん く やくしょ てつづ じょうほう つた
安心・安全に暮らすために役所での手続きなどの情報をお伝えします。

1. Đăng ký cư trú (Người lưu trú trung và dài hạn)

住民登録(中長期在留者)

Khi bạn ở Nhật trên 90 ngày sẽ phải đăng ký cư trú.

Khi nào... Trong vòng 14 ngày kể từ ngày quyết định sinh sống

Ở đâu... Ủy ban hành chính nơi bạn quyết định sinh sống

Những giấy tờ cần thiết để làm thủ tục... Thẻ lưu trú (Khi chưa được cấp thẻ lưu trú thì thay bằng Hộ chiếu)

Khi chuyển chỗ ở

Trước khi chuyển đi thì sẽ được ủy ban hành chính nơi mình đang sống cấp “GIẤY CHỨNG MINH CHUYỂN ĐI” .

Khi nào... Trong vòng 14 ngày kể từ sau ngày chuyển đi

Ở đâu... Ủy ban hành chính nơi bạn chuyển đi

Những giấy tờ cần thiết để làm thủ tục... “GIẤY CHỨNG MINH CHUYỂN ĐI” • Thẻ lưu trú • Người có thẻ My number (mã số cá nhân)

※Sau khi đăng ký cư trú thì ủy ban hành chính sẽ gửi giấy thông báo mã của Phiếu dân trú.

Giấy thông báo đó chưa được sử dụng ngay nên hãy bảo quản lại.

※Thông tin chi tiết về đăng ký cư trú, hãy hỏi tại ủy ban hành chính địa phương bạn đang sinh sống.

90日以上日本に滞在するときは住民登録をします。

いつ...住むことを決めた日から 14日以内

どこで...住むことを決めた地域の役所

手続に必要なもの...在留カード(まだ発行されていないときはパスポート)

転居のとき
引越する前に住んでいる地域の役所で「転出証明書」を発行してもらいます。

いつ...引越してから 14日以内

どこで...引越先の役所

手続に必要なもの...「転出証明書」・在留カード・持っている人はマイナンバーカード

※住民登録したあとで役所から住民票コードの通知が送られます。

その通知はすぐに使わないので保管してください。
※住民登録について詳しいことは、住んでいる地域の役所に聞いてください。

Pháp nhân công ích Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Akita (AIA) :公益財団法人 秋田県国際交流協会

※Hỏi đáp về những điều liên quan đến lưu trú

◆Trung tâm thông tin tổng hợp lưu trú người nước ngoài (có thể đối ứng bằng tiếng nước ngoài)

03-5796-7112/0570-013904 Ngày thường 8:30-17:15

◆Văn phòng chi nhánh Akita cục quản lý xuất nhập cảnh Sendai (Đối ứng tư vấn bằng tiếng Nhật)

018-895-5221 Ngày thường 9:00-12:00/13:00-16:00

◆Trang chủ cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh

<http://www.immi-moj.go.jp/tetuduki/index.html#sec.01>

※在留関係についての問い合わせは

◆外国人在留総合インフォメーションセンター(外国語で相談できます)

03-5796-7112 0570-013904 平日8:30-17:15

◆仙台出入国在留管理局秋田出張所(日本語で相談対応します)

018-895-5221 平日9:00-12:00と13:00-16:00

◆出入国在留管理庁HP:

<http://www.immi-moj.go.jp/tetuduki/index.html#sec.01>

2. Chế độ My number

My number là mã số cá nhân được chia ứng với 12 con số dành cho những người có Phiếu thị dân tại Nhật.

マイナンバーとは、日本で住民票を持っている人に12桁の割り当てられた個人番号のことです。

・Sau khi đăng ký cư trú, bạn sẽ được ủy ban hành chính gửi giấy thông báo mã số cá nhân của bạn đến địa chỉ nhà bạn.

・Sau khi được thông báo mã số cá nhân, bạn sẽ được cấp thẻ my number nếu bạn làm thủ tục xin cấp tại ủy ban hành chính. Lần đầu tiên làm thẻ sẽ được miễn phí. Kể từ khi làm thủ tục đăng ký đến ngày được cấp thẻ tốn thời gian khoảng 2 tháng.

・Mã số cá nhân là con số vô cùng quan trọng nên hãy bảo quản hết sức cẩn thận, tránh làm mất giấy thông báo mã số hoặc đem cho người khác xem.

※Hãy xem thông tin chi tiết về mã số cá nhân tại trang chủ phủ nội các. (có thể xem được bằng ngôn ngữ nước ngoài)

<https://www.cao.go.jp/bangouseido/>

マイナンバー制度

・住民登録したあとで、役所から自分の住所に自分の個人番号を知らせる通知書が送られてきます。

・マイナンバーが通知されたあとに、役所に申請すると「マイナンバーカード」を作ることができます。初めて作る時は無料です。申請してから交付されるまで2か月くらいかかります。

・マイナンバーはとても大切な番号なので通知をなくしたり、他人に見せたりしないで大切に保管してください。

※マイナンバーについて詳しいことは、内閣府HPを見てください。(外国語で見ることができます)

<https://www.cao.go.jp/bangouseido/>

3. Tiền thuế

Tiền thuế là tiền mà những người đang sinh sống tại Nhật bắt buộc phải đóng không phân biệt quốc tịch.

税金は、日本に住んでいる人は、国籍に関係なくみな納めなければなりません。

・Thuế thu nhập và thuế thị dân là thuế mà nếu bạn có đi làm, bạn sẽ được công ty đóng giúp và trừ thẳng từ tiền lương.

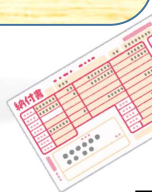
・Trong trường hợp không đi làm, tùy vào mức thu nhập năm trước đó của bạn, giấy thông báo nộp thuế thị dân sẽ được tính và gửi về địa chỉ nhà bạn, vì thế bạn sẽ tự mình đi nộp.

・Khi mua hàng tại cửa hàng, trong hóa đơn đã có bao gồm thuế tiêu dùng.

・所得税や住民税は、仕事をしていれば給料からひかれて、会社が納めてくれます。

・仕事をしていない場合は、前の年の所得に対して住民税が計算され納付書が自分の住所に送られてくるので、自分で住民税を納めます。

・お店で商品を買ったときは、代金に消費税が含まれています。



4. Hưu trí công cộng

公的年金

Hưu trí công cộng là chế độ mà những người đang sống tại Nhật từ 20 đến 60 tuổi đều bắt buộc phải tham gia đóng. Hưu trí công cộng gồm có hai loại đó là lương hưu lao động và lương hưu quốc dân.

公的年金とは、日本に住んでいる20歳から60歳までの人が必ず加入しなければならない制度です。

公的年金には、厚生年金と国民年金の2種類あります。

Lương hưu lao động

・Người làm việc tại những nơi như công ty v.v... thì sẽ được công ty làm giúp thủ tục tham gia chế độ lương hưu lao động.

・Tiền bảo hiểm sẽ được trừ từ tiền lương, công ty đứng ra sẽ nộp giúp.

Lương hưu quốc dân

・Những người không tham gia chế độ lương hưu lao động sẽ phải tham gia chế độ lương hưu quốc dân.

・Thủ tục sẽ làm ở ủy ban hành chính địa phương nơi bạn đang sinh sống.

・Giấy thông báo nộp tiền bảo hiểm lương hưu quốc dân sẽ được gửi về địa chỉ nhà bạn, vì vậy hãy tự mình đi đóng bảo hiểm.

厚生年金

・会社などで働いている人は、会社で厚生年金に加入する手続きをしてくれます。

・保険料は給料からひかれて、会社が納めてくれます。

国民年金

・厚生年金に加入していない人は、みな国民年金に加入しなければなりません。

・住んでいる地域の役所で手続きをします。

・国民年金保険料の納付書が自分の住所に送られてくるので、自分で保険料を納めます。



5. Bảo hiểm y tế công cộng

公的医療保険

Bảo hiểm y tế công cộng là chế độ bắt buộc tất cả những người đang sống tại Nhật đều phải tham gia.

Có 2 loại bảo hiểm y tế công cộng đó là bảo hiểm sức khỏe quốc dân và bảo hiểm xã hội.

公的医療保険とは、日本に住んでいるすべての人が加入しなければならない制度です。

公的医療保険には、国民健康保険と健康保険の2種類あります。

※Cách thăm khám của các cơ sở y tế được đăng trên trang tạp chí sinh hoạt “えいあいえい” dành cho người nước ngoài do AIA phát hành.

※AIA発行の外国人向け生活情報誌『えいあいえい』の医療機関の受診方法に掲載しています。

<http://www.aiahome.or.jp/pages/page-1498616522-669>



6. Hội phường xã · Hội tự trị

町内会・自治会

Hội phường xã · Hội tự trị là một tập thể dân trú của những người hàng xóm, hoạt động để giúp đỡ lẫn nhau trong đời sống sinh hoạt. 町内会・自治会とは、近所の人たちが、助け合って生活するために活動する住民団体のことです。

・Các hoạt động như lễ hội địa phương · Dọn dẹp vệ sinh đường phố · Huấn luyện phòng cháy chữa cháy · Chuyên bằng tin v.v... sẽ được vận hành dựa vào hội phí.

・Khi có thiên tai thảm họa xảy ra thì cần giúp đỡ qua lại với hàng xóm.

・Hãy gia nhập các Hội phường xã hoặc Hội tự trị để có thêm quen biết với hàng xóm.

・Mỗi địa phương đều có Hội trưởng Hội phường xã hoặc Hội trưởng Hội tự trị, vì vậy hãy đăng ký tham gia Hội với người đó.

・Để tham gia được Hội thì cần phải nộp Hội phí.

・地域の祭り · 地域の掃除 · 防災訓練 · 回覧板などの活動が会費によって運営されています。

・災害が発生したときは近所で助け合う必要があります。

・近所の人と知り合いになるためにも、町内会または自治会には、入るようにしてください。

・地域には町内会長または自治会長がいるので、その人に町内会または自治会に入することを申し込んでください。

・加入するためには会費が必要です。

